

### Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

#### Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt<sup>1</sup>:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
	Đạt	Không đạt
(1)	(2)	(3)
<b>1. Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ</b>	Thuyết minh tính hiệu quả đầy đủ các công việc theo yêu cầu của dịch vụ theo yêu cầu tại Chương V của E-HSMT này	không có thuyết minh hoặc thuyết minh không đáp ứng yêu cầu
<b>2. Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc</b>	Thuyết minh hiểu rõ về tính chất và mục đích gói thầu, trình bày chi tiết về từng vấn đề	Nhà thầu không trình bày hoặc trình bày sơ sài, không đầy đủ
<b>3. Uy tín, năng lực sẵn sàng thực hiện dịch vụ của nhà thầu</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Giấy xác nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự để kinh doanh dịch vụ bảo vệ theo quy định của Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016. (Có tài liệu chứng minh kèm theo)</li><li>- Có Chứng nhận hệ thống Quản lý chất lượng ISO 9001:2015 còn hiệu lực của nhà</li></ul>	Không đáp ứng yêu cầu hoặc không đề xuất.

<sup>1</sup> Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ Khoản 3.1. Đánh giá theo phương pháp chấm điểm.

Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
	Đạt	Không đạt
(1)	(2)	(3)
	<p>thầu về cung cấp dịch vụ bảo vệ (hoặc trồng đương). (Có tài liệu chứng minh kèm theo)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có chứng nhận ISO 45001:2018 còn hiệu lực về cung cấp dịch vụ bảo vệ (hoặc trồng đương) (Có tài liệu chứng minh kèm theo)</li> <li>- Có hợp đồng bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp (dịch vụ bảo vệ) với đơn vị tổ chức bảo hiểm hợp pháp tại Việt Nam còn hiệu lực. (Có tài liệu chứng minh kèm theo)</li> <li>- Có đầy đủ thiết bị và công cụ hỗ trợ cho 100% nhân viên phục vụ công tác theo quy định.</li> <li>- Các thiết bị, dụng cụ phải hoạt động tốt, có giấy tờ chứng minh thuộc sở hữu của nhà thầu hoặc có khả năng huy động khi cần thiết (hóa đơn mua hàng, hợp đồng, giấy phép sử dụng,...)</li> <li>- Nhà thầu cung cấp Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện của Cục Tần số vô tuyến điện trong phạm vi khu vực thực hiện gói thầu này</li> </ul>	
<p><b>4. Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kế hoạch triển khai các nhiệm vụ hợp lý, phù hợp với yêu cầu của công việc trồng, chăm sóc thảm cỏ, thảm màu, viền bồn, cây xanh..., bảo vệ và vệ sinh của gói thầu, trình bày rõ ràng từng mốc thời gian cho từng nhiệm vụ cụ thể.</li> <li>- Có sơ đồ tổ chức cung cấp dịch vụ và mô tả nhiệm vụ công việc của từng vị trí.</li> </ul>	không đáp ứng yêu cầu

Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
	Đạt	Không đạt
(1)	(2)	(3)
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có giải pháp kỹ thuật vệ sinh, chăm sóc hợp lý đối với từng loại công việc</li> <li>- Trình bày một cách rõ ràng chi tiết, phù hợp với phạm vi cung cấp dịch vụ.</li> <li>- Có phương án chi tiết phòng ngừa, ứng phó và ngăn chặn thiệt hại khi có sự cố xảy ra.</li> <li>- Có quy trình tự kiểm tra, giám sát và đánh giá chất lượng;</li> <li>- Có tiêu chuẩn chất lượng đối với từng công việc;</li> <li>- Nêu được quy trình vệ sinh, chăm sóc cây xanh đúng phương pháp đối với từng khu vực trong khuôn viên trung tâm hành chính.</li> </ul>	
<b>5. Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện</b>	Cam kết đảm bảo chất lượng công việc thực hiện và có phương pháp thực hiện phù hợp.	không đáp ứng yêu cầu
<b>6. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ</b>	Đáp ứng đầy đủ các nội dung yêu cầu tại chương V của E-HSMT	không đáp ứng yêu cầu
<b>7. Tiến độ thực hiện gói thầu/ Thời gian thực hiện hợp đồng</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có bảng tiến độ và lịch trình cung cấp dịch vụ hợp lý, khả thi và phù hợp với giải pháp kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT</li> <li>≥ 10 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực</li> </ul>	< 10 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực

Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
	Đạt	Không đạt
(1)	(2)	(3)
<p><b>8. Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như an toàn lao động</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có cam kết cung ứng dịch vụ đảm bảo chất lượng, đảm bảo vệ sinh môi trường, đảm bảo an toàn lao động, đáp ứng yêu cầu và đúng quy định hiện hành.</li> <li>- Có biện pháp xử lý rác sau chăm sóc cây, hoa, thảm cỏ, dọn dẹp thực bì... bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công</li> <li>- Có biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công</li> <li>- Nhà thầu có cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm về tất cả các rủi ro, mất mát hoặc không đảm bảo an toàn lao động và làm ảnh hưởng đến con người, tài sản, thiết bị do nhân sự của nhà thầu gây ra.</li> </ul>	<p>Không cam kết hoặc cam kết không đáp ứng yêu cầu</p>
<p><b>Kết luận:</b></p>	<p><b>ĐẠT</b> (đáp ứng yêu cầu): Đạt tất cả các yêu cầu trên</p>	<p><b>KHÔNG ĐẠT</b> (không đáp ứng yêu cầu): Không đạt <math>\geq 01</math> yêu cầu trên</p>